SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN NHI HÀ NỘI

Số: 1908/BVNHN-VTTBYT
V/v yêu cầu báo giá dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị phục vụ chuyên môn của Bệnh viện Nhi Hà Nội năm 2026-2027.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam.

Bệnh viện Nhi Hà Nội có nhu cầu tiếp nhận báo giá dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị phục vụ chuyên môn của Bệnh viện Nhi Hà Nội năm 2026-2027 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của Đơn vị yêu cầu

1. Đơn vị yêu cầu: Bệnh viện Nhi Hà Nội (Đường Nguyễn Trác, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội)

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận:

- Ông Nguyễn Huy Nam; Phòng Vật tư - Thiết bị y tế;

Điện thoại: 0967678388

3. Cách thức tiếp nhận:

- Email (bvnhn@hanoi.gov.vn và vattunhihn@gmail.com) ☑

- Online (qua website muasamcong.mof.gov.vn) ☑

- Nhận trực tiếp (Văn thư - Bệnh viện Nhi Hà Nội; Đường Nguyễn Trác, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội) ☑

4. Thời hạn tiếp nhận:

- Từ ngày 29 tháng 10 năm 2026 đến trước 16h30 ngày 09 tháng 11 năm 2026.

- Các thư chào nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của thư chào: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày chào.

II. Nội dung yêu cầu chào:

1. Danh mục *(Phụ lục kèm theo)*

2. Thư chào chi tiết *(Biểu mẫu kèm theo)*

3. Các thông tin khác (nếu có)

- Đề nghị các công ty thực hiện lấy file mẫu, thực hiện lập thư chào qua hệ thống cổng thông tin điện tử của bệnh viện Nhi Hà Nội https://nhihanoi.vn.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban giám đốc;
- https://chaogiattbyt.moh.gov.vn, https://nhihanoi.vn;
- https://muasamcong.mpi.gov.vn/
- Lưu: VT, VTTBYT.

TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG VT-TBYT

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN NHI HÀ NỘI

Nguyễn Mạnh Cường

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số 1908 /BVNHN-VTTBYT ngày 29 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Nhi Hà Nội)

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Tổng cộng	Nội dung công việc	Ghi chú
I	**Danh mục thiết bị kiểm định theo 05/2022/TT-BYT**				
1	Máy thở các loại	Máy	26	Kiểm định	
2	Máy Gây mê các loại	Máy	05	Kiểm định	
3	Lồng ấp trẻ sơ sinh các loại	Máy	07	Kiểm định	
4	Dao mổ điện cao tần	Máy	05	Kiểm định	
5	Máy phá rung tim	Máy	02	Kiểm định	
6	Máy chạy thận nhân tạo	Máy	05	Kiểm định	
II	**Danh mục thiết bị kiểm định theo thông tư 06/VBHN-BKHCN (Phương tiện đo lường nhóm 2)**				
7	Cân trọng lượng có thước đo chiều cao	Cái	20	Kiểm định	
8	Cân phân tích 0,1 mg	Cái	01	Kiểm định	
9	Nhiệt kế thủy ngân	Cái	37	Kiểm định	
10	Nhiệt kế điện tử	Cái	22	Kiểm định	
11	Nhiệt ẩm kế tự ghi	Cái	26	Kiểm định	
12	Nhiệt ẩm kế loại cơ	Cái	23	Kiểm định	
13	Áp kế lò xo	Cái	65	Kiểm định	
16	Máy đo huyết áp	Cái	17	Kiểm định	
17	Huyết áp kế đồng hồ người lớn (bao đo huyết áp)	Cái	03	Kiểm định	
18	Máy kiểm tra thị lực và tật khúc xạ cho trẻ em	Cái	01	Kiểm định	
III	**Danh mục thiết bị kiểm định theo thông tư 59/2025/TT-BKHCN (Thiết bị bức xạ)**				
19	Hệ thống chụp cắt lớp vi tính 128 lát	Hệ thống	01	Kiểm định	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Tổng cộng	Nội dung công việc	Ghi chú
20	Hệ thống X-quang C-ARM kỹ thuật số	Hệ thống	01	Kiểm định	
21	Phòng đặt máy X quang	Phòng	02	Kiểm định	
IV	**Danh mục thiết bị kiểm định theo thông tư 36/2019/TT-BLĐTBXH (Thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động)**				
22	Nồi hấp tiệt trùng (≥ 50 lít)	Cái	02	Kiểm định	
23	Bồn oxy	Cái	01	Kiểm định	
V	**Danh mục thiết bị hiệu chuẩn theo ISO 15189:2022**				
24	Pipette	Cái	30	Hiệu chuẩn	
25	Tủ lạnh trữ máu ≥ 300 lít	Cái	01	Hiệu chuẩn	
26	Tủ âm sâu (tủ đông)	Cái	06	Hiệu chuẩn	
27	Tủ lạnh -86 độ	Cái	01	Hiệu chuẩn	
28	Tủ bảo quản (2 đến 8 độ C)	Cái	36	Hiệu chuẩn	
29	Tủ an toàn sinh học cấp 2	Cái	05	Hiệu chuẩn	
30	Tủ hút vô trùng	Cái	01	Hiệu chuẩn	
31	Tủ hút vô trùng cấp I	Cái	01	Hiệu chuẩn	
32	Tủ hút hơi khí độc	Cái	01	Hiệu chuẩn	
33	Tủ ấm 37ºC > 70 lít	Cái	02	Hiệu chuẩn	
34	Tủ ấm	Cái	02	Hiệu chuẩn	
35	Tủ nuôi cấy có CO2	Cái	01	Hiệu chuẩn	
36	Tủ sấy >= 50 lít	Cái	02	Hiệu chuẩn	
37	Tủ sấy 250oC, >= 150 lít	Cái	01	Hiệu chuẩn	
38	Tủ bảo quản vắc xin	Cái	01	Hiệu chuẩn	
39	Tủ lạnh âm sâu (-20°C đến -40°C >=200 Lít)	Cái	01	Hiệu chuẩn	
40	Bể cách thủy (Bể điều nhiệt)	Cái	01	Hiệu chuẩn	
41	Đèn UV khử trùng phòng	Cái	05	Hiệu chuẩn	
42	Chỉ thị đông băng điện tử	Cái	02	Hiệu chuẩn	
43	Máy ly tâm đa năng ≥6000	Máy	03	Hiệu chuẩn	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Tổng cộng	Nội dung công việc	Ghi chú
	vòng/phút				
44	Minispin (Máy ly tâm)	Cái	03	Hiệu chuẩn	
45	Máy ly tâm (spindown)	Máy	02	Hiệu chuẩn	
46	Máy lắc tiểu cầu	Máy	01	Hiệu chuẩn	
47	Máy lắc Vortex	Máy	03	Hiệu chuẩn	

Mẫu báo giá

(Công ty....., Địa chỉ…, MST:....., Số Điện thoại liên hệ:.....)

THƯ CHÀO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Hà Nội

Trên cơ sở yêu cầu của Bệnh viện Nhi Hà Nội, chúng tôi .... *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho hàng hóa như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế.:

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1						
2						
n	...					

2. Thư chào này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm ... *[ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].*

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong thư chào là trung thực.

……, ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))